

<b>CCC-860 (VIE)</b> (01-11-23)  <b>BỘ NÔNG NGHIỆP HOA KỲ</b> Commodity Credit Corporation  <b>CHỨNG NHẬN NGƯỜI CANH NÔNG HOẶC CHĂN NUÔI BỊ KHÓ KHĂN VỀ XÃ HỘI, CÓ TÀI NGUYÊN HẠN CHẾ, MỚI VÀO NGHỀ VÀ LÀ CỰU QUÂN NHÂN</b>	1A. Tên và Địa Chỉ Văn Phòng FSA của Quận (Bao gồm Bưu Chánh)  1B. Số điện thoại (Mã Vùng)  1C. Năm của Chương Trình
2. Tên và Địa Chỉ của Đơn Đơn	<b>HƯỚNG DẪN:</b> Hoàn tất các Phần A, B, C D, và/hoặc E phù hợp. Đọc thông tin liên quan đến chứng nhận giả ở Phần F. Gửi lại mẫu này đến địa chỉ trong Mục 1 ở trên.
<b>THÔNG TIN:</b> Nếu một pháp nhân yêu cầu được xem là người canh nông hoặc chăn nuôi “bị khó khăn về xã hội,” “có tài nguyên giới hạn,” “mới vào nghề” hoặc là “cựu quân nhân” thì pháp nhân phải đáp ứng định nghĩa nêu trên Trang 2 của mẫu này. Người canh nông hoặc chăn nuôi bao gồm; “người chủ”, “người hoạt động” và “người sản xuất khác”.	
<b>PHẦN A CHỨNG NHẬN NGƯỜI CANH NÔNG HOẶC CHĂN NUÔI BỊ KHÓ KHĂN VỀ XÃ HỘI</b>	
3. Tôi chứng nhận tôi là người trong nhóm liệt kê dưới đây, bị định kiến về chủng tộc, dân tộc hay phái tính do bị xem là người thuộc nhóm không được xét đến phẩm chất cá nhân. (Đánh dấu tất cả các ô phù hợp nhưng lưu ý rằng nếu chỉ đánh dấu ô "phụ nữ" và không chọn danh mục khác, thì lựa chọn này không làm đơn bị khó khăn về xã hội trong các chương trình bảo tồn). <input type="checkbox"/> Phụ Nữ. <input type="checkbox"/> Người Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska, Á Châu hoặc Mỹ gốc Á Châu, Da Đen hoặc Mỹ gốc Phi Châu, Thổ Dân Hạ Uy Di hoặc Quần Đảo Thái Bình Dương khác, Tây Bờ Nha.	
<b>PHẦN B CHỨNG NHẬN NGƯỜI CANH NÔNG HOẶC CHĂN NUÔI CÓ TÀI NGUYÊN HẠN CHẾ</b>	
Tình trạng người canh nông hoặc chăn nuôi có tài nguyên hạn chế có thể được xác nhận khi sử dụng một trang mạng có sẵn qua Công Cụ Tự Xác Định Trực Tuyến cho Người Canh Nông và Chăn Nuôi Có Tài Nguyên Hạn Chế (Limited Resource Farmer and Rancher Online Self-Determination Tool) của Dịch Vụ Bảo Tồn Tài Nguyên Thiên Nhiên (Natural Resources Conservation Service) tại <a href="https://lrftool.sc.egov.usda.gov/">https://lrftool.sc.egov.usda.gov/</a> . <input type="checkbox"/> 4. Tôi xác nhận các tuyên bố sau đây là đúng, bằng cách đánh dấu vào ô: Tổng doanh thu trực tiếp hoặc gián tiếp từ trang trại của tôi/chúng tôi (với tư cách cá nhân, tổ chức hoặc hoạt động chung, nếu phù hợp) không vượt quá số tiền trong Công Cụ Tự Xác Định cho Người Canh Nông/Chăn Nuôi có Tài Nguyên Hạn Chế trong 2 năm lịch, trước năm thuế đầy đủ, ngay trước năm của chương trình liên quan (xem Bảng 1 trên Trang 2 của mẫu này), được điều chỉnh tăng lên trong những năm sau đó, cho bất kỳ lạm phát chung nào. Tổng lợi tức gia hộ của tôi/chúng tôi (với tư cách cá nhân, tổ chức hoặc hoạt động chung, nếu phù hợp) bằng hoặc thấp hơn mức nghèo đói quốc gia cho gia đình bốn người trong mỗi năm của 2 năm trước (xem Bảng 1 trên Trang 2 của mẫu này) đã nhắc ở trên	
<b>PHẦN C CHỨNG NHẬN NGƯỜI CANH NÔNG HOẶC CHĂN NUÔI MỚI VÀO NGHỀ</b>	
<input type="checkbox"/> 5. Tôi xác nhận những tuyên bố sau đây là đúng bằng cách đánh dấu vào ô và để ngày tôi bắt đầu canh nông: Tôi (hoặc tổ chức hoặc hoạt động chung, nếu phù hợp) đã không hoạt động canh nông hoặc chăn nuôi trong hơn 10 năm. Tôi (hoặc tổ chức hay hoạt động chung, nếu phù hợp) tham gia đáng kể vào hoạt động. <p style="text-align: right;">_____ Ngày(Tháng/Năm bắt đầu canh nông)</p>	
<b>PHẦN D CHỨNG NHẬN NGƯỜI CANH NÔNG HOẶC CHĂN NUÔI LÀ CỰU QUÂN NHÂN</b>	
6. Tôi xác nhận tôi là người canh nông hoặc chăn nuôi đã phục vụ trong Quân Đội như được định nghĩa trong 38 U.S.C. 101(10) và tôi đáp ứng các đòi hỏi của ít nhất một trong các ô bên dưới đây: (Đánh dấu tất cả các ô áp dụng) <input type="checkbox"/> A. Tôi (hoặc tổ chức hoặc hoạt động chung, nếu phù hợp) không hoạt động canh nông hoặc chăn nuôi trong hơn 10 năm và bắt đầu canh nông vào _____ Ngày (Tháng/Năm) <input type="checkbox"/> B. Tôi (hoặc tổ chức hoặc hoạt động chung, nếu phù hợp) là cựu quân nhân (như được định nghĩa trong 38 U.S.C. 101(2)), lần đầu có tình trạng cựu quân nhân trong thời gian 10 năm gần nhất. _____ Ngày (Tháng/Năm)	

**PHẦN E CHỌN BẢO HIỂM NAP**

Khi gửi chứng nhận theo Phần A, B, C và/hoặc D, quý vị cũng xác nhận mình đủ tiêu chuẩn được miễn phí dịch vụ bảo hiểm thảm họa cho cây trồng đủ điều kiện theo Chương Trình Hỗ Trợ Thảm Họa cho Cây Trồng Không Có Bảo Hiểm (Noninsured Crop Disaster Assistance Program, hay NAP) cho mỗi năm của chương trình áp dụng chứng nhận của quý vị. Ngoài ra, quý vị có thể mua các mức bảo hiểm NAP cao hơn với bảo phí thấp hơn qua Văn Phòng FSA của Quận tại địa phương. NAP phải theo 7 CFR Phần 1437 và Điều Khoản Căn Bản của NAP, có tại: <https://www.fsa.usda.gov/programs-and-services/disaster-assistance-program/noninsured-crop-disaster-assistance/index>

Khi quý vị ký tên trên chứng nhận này là nộp đơn xin hiểm thảm họa NAP, đồng thời xác nhận và nhận Điều Khoản Căn Bản của NAP, cho các loại cây trồng đủ điều kiện cho mỗi năm của chương trình áp dụng chứng nhận của quý vị, trừ khi quý vị không muốn tham gia bảo hiểm thảm họa NAP cho cây trồng đủ điều kiện trong Mục 7 dưới đây. Đến văn phòng FSA của Quận tại địa phương để biết thêm thông tin về NAP.

7. Nếu quý vị không muốn tham gia NAP thì đánh dấu vào ô bên dưới. Tôi không muốn tham gia bảo hiểm NAP

**PHẦN F HÌNH PHẠT NẾU LÀM CHỨNG NHẬN GIẢ**

Hình phạt nếu làm chứng nhận giả là mất tất cả quyền lợi của niên vụ chứng nhận giả.

8A. Chữ Ký Đương Đơn (Bời)

8B. Chức vụ/Quan hệ của Người Ký Tên với tư cách đại diện

8C. Ngày (THÁNG-NGÀY-NĂM)

**GHI CHÚ:** Tuyên bố sau đây là theo Đạo Luật Riêng Tư năm 1974 (5 USC 552a – như được tu chính). Quy Định yêu cầu thông tin nêu trong mẫu này là Đạo Luật Hiến Chương Công Ty Tín Dụng Hàng Hóa (Commodity Credit Corporation Charter Act) (15 U.S.C. 714 và tiếp theo), và Đạo Luật Nông Nghiệp (Agricultural Act) năm 2014 (Công Luật 113-79). Thông tin sẽ được sử dụng để xác nhận một cá nhân, pháp nhân hoặc hoạt động chung là người trong nhóm bị khó khăn về xã hội, đủ điều kiện là người sản xuất CCC có tài nguyên hạn chế, đủ điều kiện là người canh nông hoặc chăn nuôi mới vào nghề hoặc là cựu quân nhân. Thông tin thu thập trong mẫu này có thể được khai trình cho các cơ quan chính quyền Liên Bang, Tiểu Bang, Địa Phương, cơ quan Bộ Lạc và các tổ chức phi chính phủ khác, được cho phép xem thông tin theo điều lệ hoặc quy định và/hoặc như được mô tả trong đoạn Sử Dụng Thông Thường ghi trong Thông Báo cho USDA/FSA-2, Hồ Sơ Ghi Nhận của Nông Trại (Tự động) và USDA/FSA-14, Đương Đơn/Người Mượn trong Hệ Thống Hồ Sơ.

Cung cấp thông tin yêu cầu là điều tự nguyện. Tuy nhiên, nếu không cung cấp thông tin yêu cầu thì sẽ không đủ tiêu chuẩn được các quyền lợi của chương trình cho người canh nông hoặc chăn nuôi bị khó khăn về xã hội, có tài nguyên hạn chế hoặc mới vào nghề.

**Tuyên Bố về Đạo Luật Giảm Giấy Tờ (Paperwork Reduction Act, hay PRA):** Việc thu thập thông tin được miễn trừ PRA theo quy định trong 7 U.S.C. 9091(c)(2)(B).

**Tuyên Bố về Gánh Nặng Công Chúng (Đạo Luật Giảm Giấy Tờ):** Thời gian báo cáo công khai cho việc thu thập này trung bình khoảng 6 phút cho mỗi phản hồi, bao gồm duyệt lại hướng dẫn, thu thập và lấy dữ liệu cần thiết, điền (cung cấp thông tin) và duyệt lại thu thập thông tin. Đối với CFAP, ERP Giai Đoạn 1 và 2 và FSCSC, quý vị không bắt buộc phải trả lời yêu cầu thu thập thông tin này trừ khi có hiển thị các số kiểm soát OMB phù hợp.

Theo luật dân quyền Liên Bang và các quy định và chính sách dân quyền của Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ (USDA), USDA, các cơ quan, văn phòng và nhân viên của họ và các viện tham gia hoặc quản lý những chương trình USDA, bị cấm kỳ thị dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, tôn giáo, giới tính, bản sắc giới tính (bao gồm cả biểu hiện giới tính), khuynh hướng tình dục, tình trạng khuyết tật, tuổi tác, tình trạng hôn nhân, tình trạng gia đình/cha mẹ, lợi tức từ chương trình hỗ trợ công cộng, niềm tin chính trị, hoặc trả thù hoặc trả đũa cho sinh hoạt dân quyền trước đó, trong bất kỳ chương trình hoặc sinh hoạt nào do USDA thực hiện hoặc tài trợ (không phải tất cả các mục đều áp dụng cho tất cả các chương trình). Các phạt và thời hạn nộp đơn khiếu nại khác nhau tùy theo chương trình hoặc văn đề.

Những người khuyết tật nào cần phương tiện thông tin thay thế cho thông tin chương trình (như dùng chữ nổi Braille, chữ in lớn, băng âm thanh, Ngôn Ngữ Ký Hiệu Mỹ, v.v...) nên liên lạc với Cơ Quan có trách nhiệm, hoặc Trung tâm TARGET của USDA theo số (202) 720-2600 (âm thoại và TTY), hoặc liên lạc với USDA qua Dịch Vụ Tiếp Ám Liên Bang theo số (800) 877-8339. Ngoài ra, có thông tin chương trình ở những ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh.

Muốn gửi than phiền về kỳ thị, xin điền Mẫu Than Phiền Kỳ Thị của Chương Trình USDA (USDA Program Discrimination Complaint Form), AD-3027, vào mạng lưới [http://www.ascr.usda.gov/complaint\\_filing\\_cust.html](http://www.ascr.usda.gov/complaint_filing_cust.html) và tại bất cứ văn phòng USDA nào, hoặc gửi thư đến USDA và cung cấp trong thư tất cả thông tin yêu cầu trong mẫu đơn. Xin gọi số (866) 632-9992 để yêu cầu một bản của mẫu đơn than phiền. Nộp mẫu đơn đã điền hay thư cho USDA bằng: (1) thư tin: U.S. Department of Agriculture Office of the Assistant Secretary for Civil Rights 1400 Independence Avenue, SW Washington, D.C. 20250-9410; (2) điện sao (fax): (202) 690-7442; hoặc (3) điện thư (email): [program.intake@usda.gov](mailto:program.intake@usda.gov). USDA là nơi cung cấp, tuyển dụng, và cho vay với cơ hội bình đẳng.

**Định nghĩa:****A. Người Canh Nông hoặc Chăn Nuôi Bị Khó Khăn về Xã Hội:**

Người canh nông hoặc chăn nuôi bị khó khăn về xã hội là người canh nông hoặc người chăn nuôi trong nhóm bị định kiến về chủng tộc, dân tộc hoặc phái tính do họ là người trong nhóm không được quan tâm đến phẩm chất cá nhân. Các nhóm gồm: Người Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska, Á Châu hoặc Mỹ gốc Á Châu, Da Đen hoặc Mỹ gốc Phi Châu, Thổ Dân Hạ Uy Di hoặc Quần Đảo Thái Bình Dương khác, Tây Bô Nha và phụ nữ (với những người chọn nhóm bao gồm phái tính). Lưu ý rằng nếu đương đơn chỉ đánh dấu vào ô “phụ nữ” và không chọn danh mục khác thì việc lựa chọn này không làm đương đơn bị khó khăn về xã hội trong các chương trình bảo tồn.

Đối với các tổ chức yêu cầu được xem là bị khó khăn về xã hội, thì những người bị khó khăn về xã hội phải được ít nhất 50% quyền lợi.

**B. Người Canh Nông hay Chăn Nuôi có Tài Nguyên Hạn Chế:**

Người canh nông hay chăn nuôi có tài nguyên hạn chế là người canh nông hay chăn nuôi đáp ứng tiêu chí cho cả hai điều sau đây:

- Người sản xuất có tổng doanh thu trực tiếp hoặc gián tiếp từ trang trại không vượt quá số tiền trong Công Cụ Tự Xác Định cho Người Canh Nông/Chăn Nuôi có Tài Nguyên Hạn Chế\* trong mỗi năm của 2 năm lịch, trước năm thuế đầy đủ, ngay trước năm của chương trình liên quan, được điều chỉnh tăng lên cho các năm sau đó với bất kỳ lạm phát chung nào, và

Bảng 1: Tổng Doanh Thu Trực Tiếp và Gián Tiếp	
Năm của Chương Trình	Năm Tương Ứng
2017	2014 và 2015
2018	2015 và 2016
2019	2016 và 2017
2020	2017 và 2018

- Người sản xuất có tổng lợi tức gia hộ bằng hoặc thấp hơn mức nghèo đói quốc gia cho gia đình bốn người trong mỗi năm của 2 năm trước đó, nói đến trong đoạn (1) của định nghĩa này.

\* Tình trạng người canh nông hoặc chăn nuôi có tài nguyên hạn chế có thể được xác nhận bằng cách sử dụng trang mạng có sẵn qua Công Cụ Tự Xác Định trên Trục Tuyến cho Người Canh Nông hoặc Chăn Nuôi có Tài Nguyên Hạn Chế qua Dịch Vụ Bảo Tồn Tài Nguyên Thiên Nhiên tại <https://lrftool.sc.egov.usda.gov/>.

Đối với các tổ chức yêu cầu được xem là người canh nông hoặc chăn nuôi có tài nguyên hạn chế thì tất cả người trong tổ chức này phải là người canh nông hoặc chăn nuôi có tài nguyên hạn chế.

**Lưu ý:** Định nghĩa này không áp dụng cho các Chương Trình Tiền Vay Canh Nông.

**C. Người Canh Nông hay Chăn Nuôi Mới Vào Nghề:**

Người canh nông hay chăn nuôi mới vào nghề là cá nhân hay pháp nhân đáp ứng cả hai điều sau đây cho người canh nông hoặc chăn nuôi:

- Hoạt động canh nông hoặc chăn nuôi hơn không quá 10 năm, và
- Tham gia chánh yếu và ổn định vào hoạt động.

Đối với các tổ chức được xem là người canh nông hoặc chăn nuôi mới vào nghề thì người canh nông hoặc chăn nuôi mới vào nghề phải được ít nhất 50% quyền lợi.

**GHI CHÚ:** Định nghĩa này không bao gồm tất cả đòi hỏi của Chương Trình Tiền Vay Canh Nông.

**D. Người Canh Nông hay Chăn Nuôi là Cựu Quân Nhân:**

Người canh nông hoặc người chăn nuôi là cựu quân nhân là người canh nông hoặc người chăn nuôi đã phục vụ trong Quân Đội (như được định nghĩa trong đoạn 101 (10) của tựa đề 38) và những người

- Đã hoạt động canh nông hoặc chăn nuôi không quá 10 năm, hoặc
- Có tư cách là cựu quân nhân (theo định nghĩa trong 38 U.S.C. 101 (20)) trong khoảng thời gian 10 năm gần đây nhất.

Đối với các tổ chức yêu cầu được xem là người canh nông hoặc chăn nuôi là cựu quân nhân thì người canh nông hoặc chăn nuôi là cựu quân nhân phải được ít nhất 50% quyền lợi.

**E. Chọn Bảo Hiểm NAP:**

Chương Trình Hỗ Trợ Thảm Họa cho Cây Trồng Không Có Bảo Hiểm (Noninsured Crop Disaster Assistance Program, hay NAP) hỗ trợ tài chính cho người sản xuất cây trồng không có bảo hiểm khi bị năng suất thấp, tổn thất cây trồng còn lại, hoặc không trồng trọt được do thiên tai. Cây trồng không có bảo hiểm là những cây trồng không được bảo hiểm của hãng Bảo Hiểm Cây Trồng Liên Bang (Federal Crop Insurance Corporation). Các loại cây trồng đủ điều kiện được NAP được trồng để bán làm lương thực hoặc sợi (không bao gồm gia súc và các phụ phẩm của chúng), hàng hóa và cây công nghiệp không có bảo hiểm cây trồng, ngoại trừ bảo hiểm thử nghiệm.

Bảo hiểm thảm họa bằng 50 phần trăm sản lượng dự kiến của quý vị và 55 phần trăm giá bán dự kiến cho cây trồng đủ điều kiện (gọi là Mức Căn Bản 50/55). Quý vị không phải trả phí hoặc bảo phí cho mức bảo hiểm này. Quý vị có thể đóng bảo phí để mua bảo hiểm phụ trội và mức bảo hiểm cao hơn. Quý vị phải nộp CCC-471 (Đơn Xin Bảo Hiểm NAP) kịp thời tại bất kỳ văn phòng FSA nào của Quận để được mua những bảo hiểm này.

Vào trang mạng NAP của FSA tại đường nối sau đây để biết thêm thông tin về NAP:

<https://www.fsa.usda.gov/programs-and-services/disaster-assistance-program/noninsured-crop-disaster-assistance/index>